TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25/2026/QĐST-HC

Cần Thơ, ngày 24 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

Căn cứ vào Điều 38, Điều 143 và Điều 144 của Luật tố tụng hành chính;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm;

Xét thấy: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện ngày 30/7/2024, Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang (cũ) ban hành Quyết định số 3847/QĐ-UBND về việc giao thửa đất 388, Quyết định số 3819/QĐ-UBND về việc giao thửa đất 261 cho bà Nguyễn Thị S (chết) và Quyết định số 3818/QĐ-UBND về việc giao thửa đất 260 cho bà Nguyễn Thị S (chết) tại ấp Phú H, xã Đông Ph, huyện Châu Th, tỉnh Hậu G (nay là ấp Phú Hưng, xã Châu Th, thành phố Cần Th) cho ông Nguyễn Thanh D.

Theo các tài liệu, chứng cứ người bị kiện giao nộp không có Biên bản triển khai Quyết định số 3847/QĐ-UBND, Quyết định số 3819/QĐ-UBND và Quyết định số 3818/QĐ-UBND ngày 30/7/2024 cho ông Nguyễn Thanh D. Tuy nhiên, tại Biên bản giao nền trên thực địa ngày 31/7/2024 thể hiện nội dung giao thửa đất số 388 trên cơ sở thực hiện Quyết định số 3847/QĐ-UBND, giao thửa đất số 261 trên cơ sở thực hiện Quyết định số 3819/QĐ-UBND và giao thửa đất số 260 trên cơ sở thực hiện Quyết định số 3818/QĐ-UBND ngày 30/7/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang (cũ). Do đó, có đủ căn cứ chứng minh rằng ông Nguyễn Thanh D biết được Quyết định số 3847/QĐ-UBND, Quyết định số 3819/QĐ-UBND và Quyết định số 3818/QĐ-UBND ngày 30/7/2024. Như vậy, thời điểm ông D biết được quyền và lợi ích của mình bị xâm phạm là ngày 31/7/2024 (thể hiện tại biên bản giao nền trên thực địa ngày 31/7/2024). Sau đó, ông Nguyễn Thanh D tiến hành thủ tục để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và ông Nguyễn Thanh D đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (theo lời khai của đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thanh D nhưng không cung cấp cho Tòa án). Đến ngày 10/10/2025, ông Nguyễn Thanh D mới nộp đơn khởi kiện là đã quá 01 năm kể từ ngày biết được Quyết định số 3847/QĐ-UBND, Quyết định số 3819/QĐ-UBND và Quyết định số 3818/QĐ-UBND ngày 30/7/2024. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 116 của Luật tố tụng hành chính, thì thời hiệu khởi kiện đã hết.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số: 31/2025/TLST-

HC ngày 17 tháng 11 năm 2025, về việc khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, giữa:

- *Người khởi kiện*: Ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1971.

Địa chỉ: ấp Phú Nhơn, xã Châu Th, thành phố Cần Th.

Người đại diện theo ủy quyền ông Võ Hồng T, sinh năm 1973, địa chỉ: ấp Phú Nhơn, xã Châu Thành, thành phố Cần Thơ. Văn bản ủy quyền số 2586/2025/CCGD ngày 10/10/2025.

- *Người bị kiện*: Ủy ban nhân dân huyện Châu Th, tỉnh Hậu Gi (cũ) đơn vị kế thừa quyền và nghĩa vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Châu Th, thành phố C.

Địa chỉ: ấp Thị Trấn, xã Châu Th, thành phố C.

Người đại diện theo pháp luật ông Phạm Mạnh Ph – Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Châu Th, thành phố C.

Người đại diện theo ủy quyền ông Phan Thành Nh – Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Châu Th, thành phố C. Văn bản ủy quyền số 33/TB-UBND ngày 16/01/2026.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích cho người bị kiện:*

Ông Đoàn Văn B – Chức vụ: Trưởng phòng Kinh tế xã Châu Th, thành phố C.

Địa chỉ: Ấp Thị Trấn, xã Châu Th, thành phố C. Văn bản số 137/UBND ngày 16/01/2026.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Người khởi kiện được nhận lại tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp số tiền 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009901 ngày 17/11/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố C.

2.2. Tòa án trả lại đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ cho đương sự nếu có yêu cầu.

2.3. Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án đó, nếu việc khởi kiện này không có gì khác với vụ án đã bị đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ các trường hợp bị đình chỉ theo quy định tại các điểm b, c và e khoản 1 Điều 123, điểm b và điểm đ khoản 1 Điều 143 của Luật này và trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hường